

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TUYÊN QUANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 107 /KH-UBND

Tuyên Quang, ngày 17 tháng 3 năm 2026

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg ngày 04/8/2025
của Thủ tướng Chính phủ Quy định về xã, phường, đặc khu
đạt chuẩn tiếp cận pháp luật**

*Căn cứ Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg ngày 04/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ
Quy định về xã, phường, đặc khu đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.*

*Căn cứ Thông tư số 15/2025/TT-BTP ngày 04/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp
Hướng dẫn thi hành Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Thủ
tướng Chính phủ quy định về xã, phường, đặc khu đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.*

*Căn cứ Quyết định số 3162/QĐ-BTP ngày 03/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp
Ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg ngày 04 tháng 8 năm
2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, đặc khu đạt chuẩn tiếp cận
pháp luật và Thông tư số 15/2025/TT-BTP ngày 11 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng
Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg.*

Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết
định số 27/2025/QĐ-TTg ngày 04/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về xã,
phường, đặc khu đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai thực hiện kịp thời, đầy đủ, thống nhất, đồng bộ, toàn diện và hiệu
quả trên địa bàn tỉnh Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg ngày 04/8/2025 của Thủ
tướng Chính phủ Quy định về xã, phường, đặc khu đạt chuẩn tiếp cận pháp luật
(sau đây viết tắt là *Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg*); Thông tư số 15/2025/TT-BTP
ngày 04/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp Hướng dẫn thi hành Quyết định số
27/2025/QĐ-TTg ngày 04/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã,
phường, đặc khu đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (sau đây viết tắt là *Thông tư số
15/2025/TT-BTP*) và Quyết định số 3162/QĐ-BTP ngày 03/11/2025 của Bộ trưởng
Bộ Tư pháp Ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg ngày
04/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, đặc khu đạt chuẩn
tiếp cận pháp luật và Thông tư số 15/2025/TT-BTP ngày 11/9/2025 của Bộ trưởng
Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg (sau đây viết tắt
là *Quyết định số 3162/QĐ-BTP*).

2. Yêu cầu

Xác định cụ thể nội dung công việc, tiến độ, trách nhiệm chủ trì và phối hợp thực hiện của các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc triển khai thực hiện Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg, Thông tư số 15/2025/TT-BTP và Quyết định số 3162/QĐ-BTP, bảo đảm khả thi, hiệu quả

II. NỘI DUNG, PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Thông tin, truyền thông, tập huấn

1.1. Thông tin, truyền thông về Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg và Thông tư số 15/2025/TT-BTP.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân xã, phường.
- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- *Thời gian thực hiện:* Quý I/2026 và thường xuyên.

1.2. Tổ chức Hội nghị triển khai Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg và Thông tư số 15/2025/TT-BTP, tập trung vào mục đích, ý nghĩa, những nội dung cơ bản, điểm mới quan trọng của Quyết định và Thông tư.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân xã, phường.
- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- *Thời gian thực hiện:* Đã hoàn thành tháng 12/2025.

2. Ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg và Thông tư số 15/2025/TT-BTP

2.1. Ban hành văn bản hướng dẫn thời gian lấy số liệu, thời gian tổ chức đánh giá, công nhận, hình thức thẩm định hồ sơ đề nghị công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và tài liệu chứng minh mức độ đạt các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật.

- *Cơ quan chủ trì tham mưu:* Sở Tư pháp.
- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- *Thời gian thực hiện:* Quý I/2026.

2.2. Ban hành Quyết định ủy quyền cho Giám đốc Sở Tư pháp quyết định công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định.

- *Cơ quan chủ trì tham mưu:* Sở Tư pháp.
- *Cơ quan phối hợp:* Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- *Thời gian thực hiện:* Tháng 3/2026

2.3. Ban hành văn bản công bố thủ tục hành chính nội bộ công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- *Cơ quan chủ trì tham mưu:* Sở Tư pháp.

- *Cơ quan phối hợp:* Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Sở Tư pháp đã trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 1228/QĐ-UBND ngày 10/11/2025 về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính nội bộ thay thế trong hệ thống hành chính nhà nước của ngành Tư pháp áp dụng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (*trong đó có lĩnh vực chuẩn tiếp cận pháp luật*).

3. Đánh giá, công nhận xã, phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

Thực hiện đánh giá, thẩm định, công nhận xã, phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân xã, phường.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Hằng năm.

4. Thực hiện các giải pháp tổ chức có hiệu quả Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg và Thông tư số 15/2025/TT-BTP

4.1. Hỗ trợ địa bàn khó khăn, chưa đạt chuẩn tiếp cận pháp luật gắn với thực hiện nội dung và nhiệm vụ được giao trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2026 - 2030

- *Cơ quan thực hiện:* Sở Tư pháp; Sở Nông nghiệp và Môi trường; Ủy ban nhân dân xã, phường được lựa chọn hỗ trợ.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Từ năm 2026.

4.2. Thực hiện chỉ đạo điểm, hỗ trợ địa phương triển khai hiệu quả các tiêu chí tiếp cận pháp luật

- *Cơ quan thực hiện:* Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân xã, phường được lựa chọn hỗ trợ.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Từ năm 2026.

4.3. Tổ chức tập huấn, hội thảo, tọa đàm, học tập chia sẻ kinh nghiệm, đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.



- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân xã, phường.
- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- *Thời gian thực hiện:* Trên cơ sở tình hình thực tế và nhu cầu của xã, phường.

4.4. Giải quyết kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo, giải đáp, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho địa phương theo thẩm quyền trong tổ chức thực hiện Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg và Thông tư số 15/2025/TT-BTP.

- *Cơ quan thực hiện:* Sở Tư pháp.
- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- *Thời gian thực hiện:* Hằng năm.

5. Kiểm tra, khảo sát, đánh giá sự hài lòng của người dân về hiệu quả xây dựng xã, phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; sơ kết, tổng kết việc thực hiện Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg và Thông tư số 15/2025/TT-BTP

5.1. Tổ chức kiểm tra việc thực hiện Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg và Thông tư số 15/2025/TT-BTP

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân xã, phường.
- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- *Thời gian thực hiện:* Hằng năm.

5.2. Tổ chức đánh giá sự hài lòng của người dân về hiệu quả xây dựng xã, phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

Căn cứ tình hình thực tế, hàng năm lựa chọn ít nhất 20% đơn vị cấp xã được công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật của năm trước liền kề để đánh giá sự hài lòng của người dân về hiệu quả cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật bằng hình thức phù hợp, ưu tiên các hình thức ứng dụng công nghệ thông tin.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân xã, phường.
- *Cơ quan phối hợp:* Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- *Thời gian thực hiện:* Từ năm 2027.

5.3. Tổng hợp, báo cáo Bộ Tư pháp về kết quả đánh giá, công nhận xã, phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật tại Báo cáo định kỳ về kết quả công tác tư pháp

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp.
- *Cơ quan phối hợp:* Ủy ban nhân dân xã, phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- *Thời gian thực hiện:* Hằng năm.

5.4. Sơ kết, tổng kết việc thực hiện Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg và Thông tư số 15/2025/TT-BTP

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân xã, phường.
- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- *Thời gian thực hiện:* Theo định kỳ hoặc đột xuất.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm thực hiện

1.1. Sở Tư pháp

Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đánh giá và báo cáo việc triển khai thực hiện Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg và Thông tư số 15/2025/TT-BTP; hàng năm, tổng hợp kết quả đánh giá, công nhận xã, phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật báo cáo Bộ Tư pháp theo quy định. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện có hiệu quả các nội dung được giao tại Kế hoạch này.

1.2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

Phối hợp chỉ đạo và giám sát việc đánh giá, công nhận xã, phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; phối hợp tổ chức thực hiện đánh giá sự hài lòng của người dân về hiệu quả cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

1.3. Ủy ban nhân dân xã, phường

Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg và Thông tư số 15/2025/TT-BTP; tổ chức thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí xã, phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; thực hiện trình tự, thủ tục đánh giá xã, phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo đúng quy định.

Tổng hợp, thống kê, sơ kết, tổng kết, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tư pháp) về tình hình thực hiện xã, phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật của địa phương; bố trí công chức, cơ sở vật chất và kinh phí để thực hiện nhiệm vụ đánh giá, công nhận xã, phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

2. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg, Thông tư số 15/2025/TT-BTP và Kế hoạch này được bảo đảm từ nguồn ngân sách địa phương phân cấp theo quy định và các nguồn kinh phí huy động, tài trợ khác (nếu có).

Hàng năm, căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, các sở, ngành và Ủy ban nhân dân các xã, phường lập dự toán kinh phí bảo đảm thực hiện các nội dung, nhiệm vụ

được phân công theo Kế hoạch này, gửi Sở Tài chính thẩm định, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có phát sinh, vướng mắc đề nghị các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường kịp thời phản ánh về Sở Tư pháp để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Trang thông tin điện tử PBGDPL tỉnh;
- Lưu VT, NC. *Th*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phan Huy Ngọc

